

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: **4879**/UBND-KSTTHC

V/v góp ý dự thảo Thông tư
quy định chi tiết Nghị định
số 61/2018/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày **15** tháng 8 năm 2018

CỘNG ĐỒNG & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 7757
	Ngày: 16.1.8.18
	Chuyển:



Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 7400/VPCP-KSTT ngày 03/8/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc góp ý dự thảo Thông tư quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC); qua nghiên cứu dự thảo Thông tư, UBND tỉnh Quảng Ngãi cơ bản thống nhất và có tham gia một số ý kiến như sau:

1. Tại Khoản 3 Điều 3 quy định: *“khuyến khích nghiên cứu, tổ chức thực hiện tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận một cửa đối với các TTHC có đủ điều kiện thực hiện theo quy định của pháp luật”*, đề nghị xem xét quy định rõ hơn *“các TTHC có đủ điều kiện thực hiện”* là loại TTHC nào để có sự thống nhất trong cách hiểu và tổ chức thực hiện.

2. Tại Điều 5: Nội dung Điều này quy định việc xây dựng và phê duyệt quy trình nội bộ đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trong nội bộ Bộ, cơ quan ngang Bộ và nội bộ địa phương nhưng chưa quy định việc xây dựng và phê duyệt quy trình thực hiện đối với TTHC liên thông giữa cơ quan trung ương và cơ quan địa phương. Cụ thể là chưa đề cập đến quy trình giải quyết liên thông TTHC giữa các bộ, cơ quan ngang Bộ; quy trình giải quyết liên thông TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các Bộ, cơ quan ngang Bộ được giao tiếp nhận tại cấp tỉnh; quy trình giải quyết liên thông TTHC của cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc đặt tại địa phương được đưa vào tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp huyện (ví dụ như TTHC về thuế, bảo hiểm xã hội, phòng cháy chữa cháy...) đã được quy định tại Điều 14, Điều 33 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

Bên cạnh đó, đề nghị xem xét bổ sung quy định về phê duyệt quy trình nội bộ, việc thiết lập quy trình điện tử trong trường hợp sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ quy trình nội bộ, quy trình điện tử đã được thiết lập khi quy định pháp luật về TTHC có sự thay đổi; xem xét bổ sung phụ lục mẫu để hướng dẫn xây dựng quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử nhằm thống nhất trong triển khai thực hiện.

3. Tại Điều 6: Đề nghị xem xét lại tính khả thi của Khoản 2 khi quy định giao cho công chức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của các cơ quan chuyên ngành được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phải: *“trực tiếp xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả đối với tối thiểu 20% số lượng thủ tục hành chính theo danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ*

phận Một cửa do Chủ tịch UBND cấp tỉnh ban hành". Vì trên thực tế công chức, viên chức của các sở, ban, ngành được cử đến tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phần lớn chỉ có 01 người, chức vụ là chuyên viên; đồng thời qua theo dõi cho thấy nhiều cơ quan có khối lượng hồ sơ phải tiếp nhận, trả kết quả giải quyết hàng ngày khá lớn nên không thể có đủ thời gian để dành cho việc thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả, nhất là trong lĩnh vực khoáng sản, đất đai, môi trường, xây dựng, thú y, tàu cá... và với vai trò là chuyên viên thì không thể quyết định trực tiếp việc trình lãnh đạo cơ quan chủ quản phê duyệt kết quả giải quyết TTHC được.

4. Tại Điều 17:

- Đối với các biểu mẫu số 02 (Mẫu sổ theo dõi hồ sơ), biểu mẫu số 04 (Mẫu phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ): Đề nghị quy định theo hướng không bắt buộc phải thực hiện hai biểu mẫu này đối với những nơi đã hoàn thiện việc xây dựng phần mềm quản lý trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử, nhằm tiết kiệm thời gian thực hiện công việc cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa và cơ quan giải quyết TTHC.

- Điều chỉnh tên biểu mẫu số 01 (Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ) cho thống nhất với tên gọi được quy định tại Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, cụ thể là: "*Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*"; điều chỉnh lại tên biểu mẫu số 05 (Phiếu hẹn lại ngày trả kết quả), thành "*Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả*" cho thống nhất với biểu mẫu đính kèm phía sau.

- Đề nghị xem xét bổ sung hoặc tích hợp nội dung của một số biểu mẫu để phù hợp với quy định Nghị định số 61/2018/NĐ-CP trong xử lý hồ sơ, giải quyết TTHC hiện nay như sau:

"Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ" để trả lời cho người thực hiện TTHC trong trường hợp Bộ phận Một cửa từ chối không tiếp nhận hồ sơ được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 17, Khoản 8 Điều 19; "Phiếu chuyển xử lý" theo quy định tại Khoản 6 Điều 19; "Phiếu đề nghị gia hạn thời gian giải quyết" theo quy định Khoản 9 Điều 19 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

Trên đây là nội dung tham gia góp ý của UBND tỉnh Quảng Ngãi, kính báo cáo Văn phòng Chính phủ xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC.

KT. CHỦ TỊCH
ĐÓNG CHỮ

Đặng Ngọc Dũng